

Diễn đàn

Đạo đức công vụ và yêu cầu đặt ra đối với xây dựng đạo đức công vụ ở Việt Nam hiện nay

• 29/10/2024 16:50

(LLCT) - Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức luôn biến đổi khi tồn tại xã hội thay đổi. Đạo đức công vụ của đội ngũ công chức nước ta hiện nay cũng có những biến đổi tích cực và tiêu cực. Bài viết tập trung làm rõ nội hàm đạo đức công vụ và những yêu cầu đặt ra đối với quá trình xây dựng đạo đức công vụ ở Việt Nam hiện nay.

TRƯỜNG THỊ PHƯƠNG THẢO

Trường Đại học Vinh



Thành ủy Thủ Đức tổ chức hội nghị giao ban chuyên đề quý 1 năm 2023 với chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao đạo đức công vụ, nói đi đôi với làm, góp phần xây dựng và phát triển thành phố văn minh - hiện đại - nghĩa tình” _ Ảnh: sggp.org.vn

1. Mở đầu

Đảng, Nhà nước đang tập trung xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, trong đó việc nâng cao đạo đức công vụ có ý nghĩa rất quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất tốt, có trình độ, năng lực và tận tụy phục vụ

nhân dân. Đối với mỗi người cán bộ, công chức, đạo đức là gốc, là nền tảng để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến chất lượng thực thi công vụ. Đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức là một thước đo phản ánh cho đạo đức chung của nền công vụ, là hình ảnh của nền công vụ, của Nhà nước với nhân dân. Trong quá trình xây dựng và thực thi các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, cần có những tiêu chuẩn, nguyên tắc, yêu cầu cụ thể đối với quá trình xây dựng đó, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.

2. Quan niệm về đạo đức công vụ

Đạo đức công vụ là một bộ phận của đạo đức xã hội và được thể hiện trong hoạt động công vụ. Đạo đức công vụ là những nguyên tắc về quan hệ công chức với công chức, giữa công chức với tập thể và xã hội trong hoạt động công vụ, là quy định ứng xử trong hoạt động công vụ mà mỗi công chức phải tuân thủ và giữ gìn vì mục tiêu phục vụ nhân dân.

Đạo đức công vụ thường được xem xét trên hai khía cạnh: *Một là*, đó là đạo đức của người công chức. Chủ thể của đạo đức công vụ là cán bộ, công chức. Với tư cách là công dân, người công chức phải có những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức xã hội. Với tư cách là công chức, họ phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức nghề nghiệp mà không bao giờ được vi phạm - đạo đức của nghề công chức. Ph.Ăngghen từng viết, trong thực tế, mỗi giai cấp và ngay cả mỗi nghề nghiệp đều có đạo đức riêng của mình. *Hai là*, đó là những nguyên tắc, chuẩn mực quy định cách ứng xử của người công chức trong hoạt động thực thi công vụ. Đạo đức công vụ không chỉ là nhận thức mà cần phải được hiện thực hóa trong hoạt động công vụ. Nếu không, những quy tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức công vụ cũng chỉ là những giáo huấn chung chung, không có ý nghĩa trong thực tế cuộc sống.

Một công chức được đánh giá là có đạo đức công vụ tốt, trước hết họ phải là một công dân có phẩm chất đạo đức xã hội tốt, song điều đó chưa đủ, công chức ấy còn phải tuân thủ những quy định, nguyên tắc của nghề nghiệp. Trong chừng mực nhất định, đạo đức công vụ còn được coi là đạo đức nghề nghiệp vì công vụ được coi là một hoạt động nghề nghiệp mang tính chuyên nghiệp do công chức thực hiện. Đạo đức nghề nghiệp là sự say mê, gắn bó với công việc; đối tượng của nghề nghiệp là điều kiện hình thành những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các chuẩn mực đạo đức và chuẩn mực chuyên môn của nghề.

Ở Việt Nam, đạo đức công vụ được Hồ Chí Minh và Nhà nước ta coi là “cái nền”, “cái gốc” của người công chức. Từ năm 1950, trong Quy chế công chức Việt Nam đã quy định: Công chức Việt Nam phải phục vụ nhân dân, trung thành với Chính phủ, tôn trọng kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm và tránh làm những việc có hại đến thanh danh công chức hay đến sự hoạt động của bộ máy nhà nước. Công chức Việt Nam phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Từ những quy định trên cho thấy, ngay trong Quy chế công chức đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Nhà nước đã đề ra những chuẩn mực đạo đức - pháp lý rất quan trọng đối với công chức nhà nước. Lần đầu tiên, những giá trị đạo đức truyền thống: cần, kiệm, liêm, chính... được thể chế hóa thành những giá trị chuẩn mực pháp lý đối với công chức Việt Nam.

Kế thừa và phát huy những quy định pháp luật về công chức, đạo đức công vụ và nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng và kiện toàn đội ngũ công chức trong tình hình mới, Điều 8, Hiến pháp năm 1980 quy định: Tất cả các cơ quan nhà nước và nhân viên nhà nước phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Nghiêm cấm mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền. Tiếp tục tinh thần đó, tại Điều 8, Hiến pháp năm 1992 cũng quy định: Các cơ quan nhà nước, cán bộ, viên chức nhà nước phải tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng.

Căn cứ vào Hiến pháp năm 1992 và một số văn bản pháp lý khác, để xây dựng đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực và tận tụy phục vụ nhân dân, trung thành với Tổ quốc, Nhà nước ta đã ban hành Luật Cán bộ, công chức năm 2008.

Điều 15 Luật Cán bộ, công chức quy định về đạo đức của đội ngũ công chức như sau: công chức phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ. Trên cơ sở quy định mang tính nguyên tắc này, các quy định về đạo đức công vụ của đội ngũ công chức xác định các chuẩn mực mang tính nghĩa vụ phải thực hiện đối với công chức trong mối quan hệ công việc cũng như trong mối quan hệ với nhân dân trong khi thực thi công vụ. Cụ thể là:

Trong giao tiếp ở công sở, công chức phải có thái độ lịch sự, tôn trọng đồng nghiệp, ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc.

Công chức phải lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, công bằng, vô tư, khách quan khi nhận xét, đánh giá; thực hiện dân chủ và đoàn kết nội bộ.

Khi thi hành công vụ, công chức phải mang phù hiệu hoặc thẻ công chức; có tác phong lịch sự, giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp.

Công chức phải gần gũi với nhân dân, có tác phong, thái độ lịch sự, nghiêm túc, khiêm tốn; ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc.

Điều 18, 19, 20 của Luật này cũng quy định cụ thể những điều công chức không được làm, như: không được trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái; mất đoàn kết; sử dụng trái pháp luật tài sản công; lạm dụng quyền hạn. Công chức không được hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân khi thi hành công vụ.

Như vậy, đạo đức công vụ của đội ngũ công chức ở nước ta hiện nay được xây dựng trên nền tảng triết lý Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, công chức là công bộc của dân; giá trị cao nhất của đạo đức công vụ là phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân. Do vậy, nâng cao đạo đức công vụ chính là đề cao trách nhiệm phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân của người công chức; từ đó, củng cố niềm tin của người dân vào nền công vụ.

Trên cơ sở phân tích các yếu tố của đạo đức công vụ ở trên, có thể khái quát đạo đức công vụ là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực dùng để đánh giá và điều chỉnh mối quan hệ giữa công chức với công chức, công chức với tập thể, với xã hội trong quá trình thực thi công vụ.

3. Yêu cầu đặt ra cho quá trình xây dựng đạo đức công vụ ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, yêu cầu của việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Thực tiễn đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong thời gian qua được thể hiện trong các nhận định của Đảng. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII) chỉ ra, “Một bộ phận cán bộ thoái hóa biến chất về đạo đức, lối sống, lợi dụng chức quyền để tham nhũng, buôn lậu, làm giàu bất chính, lãng phí của công; quan liêu, ức hiếp dân, gia trưởng độc đoán; có tham vọng cá nhân, cục bộ, kèn cựa địa vị, cơ hội, kém ý thức tổ chức kỷ luật, phát ngôn và làm việc tùy tiện, gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng. Đáng chú ý là những biểu hiện tiêu cực này đang có chiều hướng phát triển, làm xói mòn bản chất cách mạng của đội ngũ cán bộ, làm suy giảm uy tín của Đảng, suy giảm niềm tin của nhân dân vào chế độ”⁽¹⁾.

Đại hội X của Đảng nêu rõ thực trạng đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức như sau: “Thoái hóa biến chất về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn, đẩy lùi...”⁽²⁾.

Đại hội XI của Đảng nhận định: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp... làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước”⁽³⁾.

Đại hội XIII của Đảng nhận định rõ tình trạng suy thoái đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên “Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”⁽⁴⁾. Cùng với đó, “tình trạng những nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được đẩy lùi. Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội”⁽⁵⁾.

Thực trạng đạo đức công vụ như nhận định của Đảng ta cho thấy, xây dựng đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức nước ta hiện nay là yêu cầu cấp thiết về lý luận và thực tiễn. Cần triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII: “Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, tích cực đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy thật tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm *chức vụ càng cao càng phải gương mẫu*”⁽⁶⁾.

Thứ hai, yêu cầu của phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự suy thoái đạo đức là sự du nhập của lối sống thực dụng trong một bộ phận dân cư. Trước đây, cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp đề cao quá mức đời sống tinh thần, xem nhẹ vật chất. Khi chuyển sang cơ chế thị trường, sự coi trọng vật chất sau một thời gian dài bị kìm nén và sự phát triển nhanh chóng của kinh tế thị trường mà chưa xây dựng một nền tảng đạo đức cho xã hội, nhiều giá trị sẽ thiếu bền vững trước thực tế.

Cơ chế thị trường kích thích cái “tôi” một cách thái quá và là tác nhân làm mất cân đối, thậm chí méo mó sự phát triển nhân cách. Vấn đề này thể hiện ở khủng hoảng lý tưởng hay phá vỡ sự hài hòa nhân cách... Nhiều người cho rằng, trong điều kiện nền kinh tế thị trường, cạnh tranh khốc liệt hiện nay, lý tưởng, niềm tin là điều xa vời và thiếu thực tế. Từ đó, họ chuyển sang lối sống thực dụng một cách triệt để, bộc lộ những khía cạnh vụ lợi, thấp hèn, thậm chí là tàn nhẫn.

Sự sùng ngoại, sẵn sàng tiếp thu văn hóa nước ngoài mà không chọn lọc, cân nhắc dễ dẫn đến hậu quả là mất niềm tự hào dân tộc, sự tự trọng vốn có của mỗi con người Việt Nam ở một bộ phận không nhỏ dân cư. Một số người chỉ chú ý đến đời sống vật chất, hạ thấp các giá trị văn hóa, tinh thần và trở thành những con người cần cỗi về tâm hồn, què quặt về nhân cách.

Thứ ba, yêu cầu của việc đổi mới quản lý nhà nước và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, vấn đề nâng cao đạo đức công vụ có ý nghĩa quan trọng. Giá trị cao nhất của cán bộ, công chức là trung thành với Tổ quốc, tận tụy phục vụ nhân dân với tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đảng và Nhà nước ta đang đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng; bảo đảm quá trình hiện thực quyền lực nhà nước của nhân dân, củng cố, hoàn thiện bộ máy công quyền. Cán bộ, công chức là nhân tố bảo đảm cho sự vận hành của bộ máy công quyền đó.

Đạo đức công vụ là một phạm trù rộng, bao hàm đạo đức, lối sống, cách xử sự của cán bộ, công chức không chỉ trong các mối quan hệ xã hội thông thường mà còn trong phạm vi thực hiện nhiệm vụ công, trong giao dịch hành chính với tổ chức, công dân.

Đạo đức trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức giữ vai trò quyết định trong việc xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh. Để công tác cải cách hành chính thực sự trở thành động lực

nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính nhà nước, yêu cầu về việc xây dựng các quy định, quy chế chuẩn mực về trách nhiệm và đạo đức công vụ là một việc làm rất cần thiết. Đây cũng là một trong những yêu cầu của chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thể hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau, trong đó đạo đức công vụ là nội dung đặc biệt quan trọng giúp người cán bộ, công chức thực sự trở thành “công bộc” của nhân dân. Rèn luyện đạo đức là một yêu cầu có tính nguyên tắc, là bắt buộc trong điều kiện hiện nay.

Thứ tư, yêu cầu của toàn cầu hóa

Toàn cầu hóa là một xu thế khách quan đối với mọi quốc gia muốn hội nhập và phát triển trong một thế giới “phẳng” hiện nay. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi để phát triển là nhiều thách thức, trong đó có nguy cơ suy thoái đạo đức trong quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Toàn cầu hóa, đặc biệt là “toàn cầu hóa các quan hệ kinh tế sẽ đưa lại các sản phẩm vật chất và tinh thần của nhân loại với giá rẻ hơn, tiện nghi phong phú hơn. Mặt khác, chính sự giao thoa về văn hóa, sự tràn ngập về hàng hóa đó đã tạo ra khả năng về sự tha hóa đạo đức, nhân cách, làm rối loạn các giá trị truyền thống của dân tộc”⁽⁷⁾.

4. Kết luận

Như vậy, xây dựng và nâng cao đạo đức công vụ là yêu cầu khách quan của Đảng và Nhà nước, là một trong những nhiệm vụ nặng nề, khó khăn và phức tạp, vừa cấp bách, vừa lâu dài, phải thực hiện bằng nhiều biện pháp, nhiều hình thức. Xây dựng và nâng cao đạo đức công vụ cũng chính là yếu tố bảo đảm thực hiện thành công đường lối đổi mới đất nước mà Đảng đã đề ra. Trong đó, yêu cầu đặt ra cho quá trình xây dựng đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay chính là việc đáp ứng các yêu cầu về xây dựng và chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; yêu cầu về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; yêu cầu về đổi mới quản lý nhà nước và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; và yêu cầu của hội nhập quốc tế.

Ngày nhận bài: 8-7-2024; Ngày bình duyệt: 17-7-2024; Ngày duyệt đăng: 25-10-2024.

Email tác giả: Truongphuongthaodhv@gmail.com

(1) <http://www.cpv.org.vn/cpv/Modules/News/>

(2) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.263 - 264.

(3) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.173.

(4), (5), (6) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021, tr. 92, 93, 41.

(7) Đặng Thị Lan: *Đạo đức Phật giáo với đạo đức con người Việt Nam*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, 2006, tr.182.

<https://lyluanchinhtri.vn/dao-duc-cong-vu-va-yeu-cau-dat-ra-doi-voi-xay-dung-dao-duc-cong-vu-o-viet-nam-hien-nay-6519.html>